

Số: 20/2023/QĐST-HNGĐ

Nam Đông, ngày 20 tháng 4 năm 2023

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN NAM ĐÔNG, TỈNH THỪA THIÊN HUẾ

Căn cứ vào Điều 212, 213 và khoản 4 Điều 397 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, 57, 81, 82, 83 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Luật phí và lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số: 08/2023/TLST-HNGĐ ngày 20 tháng 02 năm 2023 về việc: “Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, thỏa thuận nuôi con”, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:

- Anh Trương Anh T, sinh năm: 1986.

- Chị Hoàng Thị H, sinh năm: 1994.

Đều trú tại: Thôn 8, xã HX, huyện ND, tỉnh Thừa Thiên Huế.

Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của cháu Trương Hoàng Hải Đ: Ông Trần Phước Hải, Trợ giúp viên pháp lý thuộc Trung tâm Trợ giúp pháp lý tỉnh Thừa Thiên Huế.

Người làm chứng: Trương Thái H, sinh năm 1992. Nơi thường trú: Thôn 8, xã HX, huyện ND, tỉnh Thừa Thiên Huế.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về thủ tục tố tụng:

Ngày 20 tháng 02 năm 2023 anh Trương Anh T và chị Hoàng Thị H cùng nộp đơn yêu cầu “Công nhận thuận tình ly hôn, thỏa thuận nuôi con”. Quá trình vận động hòa giải, anh T và Chị H thống nhất thuận tình ly hôn và không yêu cầu đoàn tụ vợ chồng; Tòa án nhân dân huyện Nam Đông đã lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành vào ngày 12/4/2023. Chị H đã nộp tiền tạm ứng lệ phí giải quyết việc dân sự theo thỏa thuận giữa chị với anh T. Do đó, đơn yêu cầu giải quyết việc dân sự của anh T và Chị H được Tòa án nhân dân huyện Nam Đông, tỉnh Thừa Thiên Huế thụ lý và giải quyết là đúng quy định của pháp luật.

[2] Về nội dung đơn yêu cầu:

- Về quan hệ hôn nhân: Anh Trương Anh T và chị Hoàng Thị H tự nguyện đi đến hôn nhân và có đi đăng ký kết hôn vào ngày 10/5/2013 tại Ủy ban nhân dân xã HH nay là xã HX, huyện NĐ, tỉnh Thừa Thiên Huế. Sau khi kết hôn, anh T và Chị H về sinh sống tại thôn 8, xã HX, huyện NĐ, tỉnh Thừa Thiên Huế. Cuộc sống hôn nhân mới đầu có hạnh phúc và sinh được cháu Trương Hoàng Hải Đ. Anh T và Chị H đều là người khuyết tật (dạng khuyết tật: Nhìn, khiếm thị; mức độ khuyết tật: Đặc biệt nặng). Do đó trong cuộc sống vợ chồng không thể chăm sóc cho nhau. Đến nay đời sống vợ chồng của hai người không hợp nhau, không còn quan tâm chăm sóc nhau, phát sinh nhiều mâu thuẫn. Mâu thuẫn của vợ chồng đã được hai bên gia đình nhiều lần khuyên bảo, hòa giải nhưng cả hai không thể tự hàn gắn cuộc sống hôn nhân. Vì vậy anh T và Chị H đã thống nhất đi đến ly hôn và yêu cầu Tòa án công nhận thuận tình ly hôn giữa anh T với Chị H. Xét thấy, anh T và Chị H tự nguyện ly hôn, mâu thuẫn giữa vợ chồng đã đến mức trầm trọng, mục đích hôn nhân không đạt được nên cần áp dụng Điều 55 của Luật hôn nhân và gia đình chấp nhận đơn yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn của anh Trương Anh T và chị Hoàng Thị H.

- Về con chung: Anh Trương Anh T và chị Hoàng Thị H có 01 người con chung là cháu Trương Hoàng Hải Đ, sinh ngày 01/01/2012. Theo như nguyện vọng của cháu Hải Đ, sau khi ba mẹ cháu ly hôn thì cháu mong muốn được ở với anh T; đồng thời anh T và Chị H đã thống nhất thỏa thuận là giao cháu Hải Đ cho anh T trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục đến khi các cháu trưởng thành (đủ 18 tuổi); Chị H không phải cấp dưỡng nuôi con. Sau khi ly hôn, Chị H có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở. Khi cần thiết, vì lợi ích của con chung các bên đương sự có quyền yêu cầu thay đổi nuôi con hoặc cấp dưỡng nuôi con theo quy định của pháp luật. Do đó cần áp dụng Điều 81, 82, 83 Luật Hôn nhân và gia đình để chấp nhận thỏa thuận của các bên về nuôi con.

- Về tài sản chung: Anh Trương Anh T và chị Hoàng Thị H thỏa thuận với nhau là không có và không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về nghĩa vụ trả nợ chung: Anh Trương Anh T và chị Hoàng Thị H thỏa thuận với nhau là không có và không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự, cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Công nhận thuận tình ly hôn giữa anh Trương Anh T, sinh năm: 1986 và chị Hoàng Thị H, sinh năm: 1994.

- Về con chung: Giao cháu Trương Hoàng Hải Đ cho anh Trương Anh T trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục đến khi các cháu trưởng thành (đủ 18 tuổi); Chị H không phải cấp dưỡng nuôi con. Sau khi ly hôn, Chị H có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở. Khi cần thiết, vì lợi ích của con chung các bên đương sự có quyền yêu cầu thay đổi nuôi con hoặc cấp dưỡng nuôi con.

- Về tài sản chung: Anh Trương Anh T và chị Hoàng Thị H thỏa thuận với nhau là không có và không yêu cầu Tòa án giải quyết nên Tòa án không giải quyết.

- Về nghĩa vụ trả nợ chung: Anh Trương Anh T và chị Hoàng Thị H thỏa thuận với nhau là không có và không yêu cầu Tòa án giải quyết nên Tòa án không giải quyết.

2. Về lệ phí Tòa án: Lệ phí giải quyết việc dân sự là 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng), chị Hoàng Thị H tự nguyện chịu nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí mà Chị H đã nộp theo các biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số AA/2021/0002652 ngày 20 tháng 02 năm 2023 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Nam Đông, tỉnh Thừa Thiên Huế. Chị H đã nộp đủ lệ phí giải quyết việc dân sự.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Thừa Thiên Huế;
- Viện kiểm sát nhân dân huyện Nam Đông;
- Chi cục THADS huyện Nam Đông;
- UBND xã Hương Xuân, huyện Nam Đông, tỉnh Thừa Thiên Huế;
- Dương sự;
- Lưu án văn;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Hồ Minh Thước